TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày: 14-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Nam

2/ Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa:Cô Huỳnh Lê Ngọc Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số90/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa sơ thẩm số 25/TB-TA ngày 07/9/2021 và Thông báothay đổi thời gian mở phiên tòa sơ thẩm số 27/TB-TA ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, đối với bị cáo:

Lê Kim T (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam, sinh năm 1985, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 10, ấp BT, xã BT, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lê Kim Tr, sinh năm 1940 (còn sống) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1945 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Có vợ Hồ Thị Uyên Ph (đã ly hôn), chưa có con chung; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/7/2020, bị Ủy ban nhân dân phường Xuân An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng tiền phạt); Nhân thân: Ngày 24/11/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm, xử phạt 05 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 01/12/2016 được đặc xá.

Bị cáo Lê Kim T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 31/3/2021, đến ngày 09/4/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh, *có mặt.*

- *Người làm chứng*:

1/ Anh Trần Ngọc T1, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Số 09, ấp BĐ, xã XĐ, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, *vắng mặt*.

2/ Chị Nguyễn Cao Thúy K, sinh năm: 1990. Địa chỉ: KP 2, phường XA, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Kim T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2020, hình thức sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine). Vào khoảng 15 giờ ngày 30/3/2021, T đi đến khu vực quán nước mía lề đường thuộc phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai gặp một người thanh niên tên Tuấn do T quen biết trước đó (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Tuấn rủ T sử dụng ma túy đá, sau đó T mua 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng bỏ vào túi quần đang mặc và xin Tuấn 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy, T giấu trong túi áo khoác rồi đi về thành phố Long Khánh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T rủ Trần Ngọc T1, sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp BĐ, xã XĐ, huyện XL, tỉnh Đồng Nai đi uống cà phê và nhờ T chở về nhà nhưng do đã khuya nên T nhờ T1 chở đến thuê phòng tại nhà nghỉ Thành Đạt thuộc khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Long Khánh để nghỉ lại. Khi T1 chở T đến nhà nghỉ Thành Đạt, T vào thuê phòng 105 và lên nhận phòng còn T1 đi mua đồ ăn tối, khi vào nhận phòng T lấy bịch ma túy đá ra giấu dưới gầm tủ đầu giường, còn nỏ thủy tinh T vẫn để trong túi áo khoác, khoảng 30 phút sau T1 đi mua đồ ăn về mang lên phòng 105 rồi ngồi lại nói chuyện với T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an phường Xuân An, thành phố Long Khánh kiểm tra hành chính phòng 105 phát hiện trong túi áo khoác của T cất giấu 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá và 01 bịch nylon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng dưới gầm tủ đặt ở đầu giường, T khai nhận là ma túy đá của T cất giấu ở đó để sử dụng nên Công an phường Xuân An, thành phố Long Khánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong bịch ma túy đá trên theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa ma túy đávà 01 nỏ bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 647/KLGĐ-PC09, ngày 05/4/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4317 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 132/CT-VKS-LK ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Lê Kim T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay;

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Người làm chứng anh Trần Ngọc T1 và chị Nguyễn Cao Thúy K vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên toà, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo T về tội danh nêu trên và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Tùng từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 nỏ bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy.

Đối với Trần Ngọc T1 không biết Tùng cất giấu ma túy và không sử dụng ma túy chung với T nên Ủy ban nhân dân phường Xuân An đã xử phạt hành chính đối với T1, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Đối với bà Cao Thị Diệu H chủ nhà nghỉ TĐ, kp2, phường XA, thành phố LK không có giấy phép kinh doanh, Công an thành phố Long Khánh đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Tuấ bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Kim T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 23 giờ ngày 30/3/2021, tại phòng 105 nhà nghỉ TĐ thuộc KP2, phường XA, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai, Công an phường Xuân An bắt quả tang Lê Kim T đang cất giấu 01 bịch ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4317 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước. Ma túy là chất độc hại, gây nghiện, người sử dụng sẽ ảnh hưởng đến thể

chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy nhưng vẫn mua về để sử dụng. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm xử phạt 05 năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích", mặc dù đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Ngoài ra, năm 2020 bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân phường Xuân An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng (bị cáo chưa đóng phạt). Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thể hiện sự ray rứt về việc làm sai trái của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số647/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 nỏ bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy.

Đối với đối tượng tên Tuấn bán ma túy cho Tùng, hiện nay chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Trần Ngọc T1, bà Cao Thị Diệu H chủ nhà nghỉ TĐ chưa đủ yếu tố xử lý về trách nhiệm hình sự, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Lê Kim T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Kim T 01(một) năm06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số647/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cái nỏ bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy

(vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Nam **Nguyễn Thị Diệu Hiền** **Nguyễn Thị Mai**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ